

ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHTN NĂM 2015

MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút

Đề thi gồm: 02 trang

A. PHẦN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI MỌI THÍ SINH

**Câu I (3 điểm)**

1) Trắc nghiệm (1 điểm)

Chọn một trong bốn phương án A, B, C, D để trả lời các câu hỏi sau:

- a) Truyện ngắn nào sau đây được trích từ tập truyện cùng tên?  
A. Làng                      B. Chiếc lược ngà                      C. Lục Vân Tiên                      D. Lặng lẽ Sapa
- b) Bài thơ nào sau đây cùng thể thơ với bài thơ “Ánh trăng”?  
A. Mùa xuân nho nhỏ      B. Đồng chí      C. Đoàn thuyền đánh cá      D. Bếp lửa
- c) Từ nào sau đây không phải là từ tượng hình?  
A. Lênh khênh                      B. Lật đật                      C. Róc rách                      D. Chót vót
- d) Bài thơ “Đồng chí” của Chính Hữu được sáng tác năm nào?  
A. 1945                      B. 1946                      C. 1947                      D. 1948

2) Tiếng Việt (2 điểm)

Cho khổ thơ sau:

*Ôi Tổ quốc, ta yêu như máu thịt  
Như mẹ cha ta, như vợ, như chồng.  
Ôi Tổ quốc, nếu cần, ta sẽ chết  
Cho mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con sông.*

(Chế Lan Viên - Sao chiến thắng)

- a) Nêu ngắn gọn chủ đề của khổ thơ trên.
- b) Trong khổ thơ, tác giả đã sử dụng các biện pháp tu từ nào? Phân tích hiệu quả nghệ thuật của từng biện pháp tu từ đó.

**Câu II (2 điểm)**

“Tai nạn giao thông đường bộ hiện nay là một vấn nạn gây nhức nhối cho toàn xã hội”.

Em hãy viết một đoạn văn khoảng 15 câu, theo phương pháp diễn dịch để nêu lên suy nghĩ của em về vấn nạn này. Trong đó có sử dụng một phép nối để liên kết câu (gạch chân dưới phương tiện liên kết mà em đã sử dụng).

**B. PHẦN TỰ CHỌN (Thí sinh chọn một trong hai câu III a hoặc III b để làm bài)**

**Câu III a (5 điểm)**

Phân tích đoạn thơ sau trích trong bài thơ “Viếng lăng Bác” của nhà thơ Viễn Phương:

*“Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim! ...”*

*(Theo Ngữ văn 9, tập II, NXB Giáo dục, 2010, trang 58)*

**Câu III b (5 điểm)**

Phân tích nhân vật Phương Định trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê để làm nổi bật vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

HẾT

## ĐÁP ÁN

### A. PHẦN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI MỌI THÍ SINH

#### Câu I (3,0 điểm)

1) Trắc nghiệm: (1 điểm, mỗi câu a, b, c, d được 0,25 điểm)

a	b	c	d
B	A	C	D

2) Tiếng Việt (2,0 điểm):

a) 0,5 điểm: Chủ đề tư tưởng của khổ thơ là: Lòng yêu Tổ quốc nồng nàn tha thiết và tinh thần sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc ấm no của nhân dân.

b) (1,5 điểm) Tác giả đã sử dụng ba biện pháp tu từ: so sánh, điệp ngữ và liệt kê

⑩ So sánh (0,5 điểm):

+ Yêu Tổ quốc như: yêu máu thịt, yêu mẹ cha, yêu vợ, chồng. Máu thịt là bản thân, yêu bản thân là điều tất yếu. Mẹ cha, vợ chồng là gia đình, yêu gia đình là đạo lý dân tộc.

⑩ Điệp ngữ (0,5 điểm):

- Điệp từ: ta, ta, ta: ta là nhân vật trữ tình tức tác giả, song tâm tư tình cảm của tác giả cũng đại diện cho tâm tư tình cảm của tất cả mọi người dân Việt Nam chúng ta đối với Tổ quốc.

- Điệp cụm từ:

Ôi Tổ quốc, Ôi Tổ quốc: tình yêu Tổ quốc nồng nàn, dâng trào không kìm nén nổi, nhà thơ bật lên tiếng gọi thiết tha, sâu lắng bộc lộ niềm tự hào cao cả, thiêng liêng về Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp, anh hùng

⑩ Liệt kê (0,5 điểm)

Mẹ, cha, vợ, chồng, mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con sông

- Mẹ cha, vợ chồng là gia đình

- Mỗi ngôi nhà là cộng đồng, làng xóm, quê hương....

- Ngọn núi, con sông... là giang sơn, Tổ quốc.

Chết cho gia đình, cộng đồng, làng xóm, quê hương là đạo lý, là truyền thống của dân tộc ta từ ngàn đời nay.

Chết cho Tổ quốc, giang sơn là khát vọng độc lập, tự do, là tinh thần thời đại, là lý tưởng cao đẹp thiêng liêng. Như thế nhà thơ có cái nhìn tổng thể: từ cái riêng đến cái chung, từ cá nhân đến cộng đồng, từ gia đình, xóm làng đến giang sơn Tổ quốc đều hòa hợp, thống nhất, trọn vẹn.

## **Câu II** (2 điểm)

### a) **Về hình thức** (0,5 điểm)

Viết được một đoạn văn, không xuống dòng, khoảng 15 câu theo phương pháp diễn dịch, trong đó có sử dụng đúng một phép nối để liên kết câu. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

### b) **Về nội dung** (1,5 điểm) Thí sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đủ ba ý sau:

#### ⊙ 0,5 điểm: Thực trạng và hậu quả

Tai nạn giao thông là sự va chạm, đụng độ giữa xe với xe, xe với người, xe với dải phân cách, với cột điện với nhà dân, xe lao xuống vệ đường, xuống vực, gây hậu quả thảm khốc. Tai nạn giao thông xảy ra thường xuyên trên mọi miền quê của Tổ quốc, từ thành thị tới nông thôn... làm người chết, người bị thương có khi tàn phế suốt đời. Làm tổn thất về kinh tế, xe hỏng, đường sá cầu cống hư hại, tiêu hao tiền bạc, tài sản và thời gian chữa trị, gây đau thương cho gia đình, xã hội, làm ách tắc giao thông, tiêu phí thời gian làm việc, gây bức xúc, gây lo lắng cho mọi người dân khi ra đường tham gia giao thông, tác hại thật to lớn.

#### ⊙ 0,5 điểm: Nguyên nhân.

Nguyên nhân chính là do ý thức con người: Không chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông, lạng lách, đánh võng, vượt đèn đỏ, chạy quá tốc độ cho phép, sử dụng rượu bia, chất gây nghiện khi lái xe, nhiều người coi thường tính mạng mình, không đội mũ bảo hiểm. Đã thế cơ sở hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu: đường chật, người đông, một số phương tiện giao thông cũ kỹ quá lạc hậu, chất lượng đường sá cầu cống... chưa đảm bảo. Văn hóa giao thông của đại bộ phận người dân chưa cao.

#### ⊙ 0,5 điểm: Giải pháp để hạn chế tai nạn xảy ra.

- Ý thức được hậu quả nghiêm trọng và tác hại to lớn của tai nạn giao thông để từ đó chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông, văn hóa giao thông. Phải không ngừng phát triển, mở rộng, sửa chữa, tu bổ đường sá, cầu cống, phân luồng giao thông phải hợp lý, khoa học
- Tuyên truyền vận động gia đình, bạn bè và tất cả mọi người chấp hành tốt luật lệ giao thông đường bộ, mỗi người phải biết tự bảo vệ mình. Đối với những trường hợp vi phạm luật giao thông, phải có chế tài phạt thật nặng để ngăn chặn chứ không phải để răn đe như hiện nay.

## **B. PHẦN TỰ CHỌN (Thí sinh chọn một trong hai câu IIIa hoặc IIIb để làm bài)**

### **Câu III a (5,0 điểm)**

**Yêu cầu về kĩ năng:** Biết cách phân tích thơ, bố cục rõ ràng, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có thể trình bày nội dung theo nhiều cách khác nhau nhưng về cơ bản phải đảm bảo các ý chính sau đây:

**Ý 1 (0,5 điểm):** Giới thiệu những nét chính về tác giả và hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

Viễn Phương là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời kì chống Mỹ cứu nước.

Bài thơ “Viếng lăng Bác” được viết vào năm 1976. Đây là thời điểm cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn

Phương ra thăm miền Bắc vào lǎng viếng Bác. Bài thơ thể hiện niềm xúc động thiêng liêng và tấm lòng, thành kính của nhà thơ cũng là của đồng bào miền Nam đối với Bác kính yêu.

**Ý 2 (1,0 điểm):** Khổ 1: Cảm xúc của nhà thơ trước khung cảnh ở bên ngoài lǎng.

Câu thơ “Con ở miền Nam ra thăm lǎng Bác” giản dị như một lời tự sự nhưng lại chứa đựng bao tình cảm thân thương. Nhà thơ gọi Bác xưng “con” vừa gần gũi, vừa ấm áp, thành kính, ruột thịt. Đặc biệt đây là người con miền Nam – mảnh đất anh dũng, kiên cường từng sống mãi trong trái tim Bác. Viễn Phương còn sử dụng từ “thăm” thay cho từ “viếng” là biện pháp tu từ nói giảm nói tránh như làm vơi bớt đi phần nào niềm đau thương nhưng giọng thơ vẫn thoáng chút ngậm ngùi.

Hình ảnh đầu tiên mà nhà thơ đón nhận là hàng tre trong sương sớm. Trước hết, cây tre là hình ảnh tả thực những cũng giàu ý nghĩa biểu tượng, vừa là nét đẹp thân quen, gần gũi nơi làng quê, vừa toát lên sức sống bền bỉ, tinh thần bất khuất, kiên cường vốn là phẩm chất của con người Việt Nam.

**Ý 3 (2,0 điểm)** Khổ 2: Cảm xúc và suy ngẫm về Bác khi nhìn hình ảnh dòng người vào lǎng viếng Bác.

**(1.0 điểm)** Hình ảnh ẩn dụ “Ngày ngày mặt trời ...rất đỏ” vừa ca ngợi sự vĩ đại của Bác (như mặt trời) vừa thể hiện sự tôn kính của nhân dân, của nhà thơ với Bác. Nếu như mặt trời của thiên nhiên mang lại ánh sáng và sự sống cho trái đất thì Bác Hồ là người soi đường chỉ lối, đi tới thắng lợi cho Cách mạng Việt Nam, mang đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho muôn triệu con người. Mặt khác “mặt trời” còn là biểu tượng cho thiên nhiên vĩnh hằng, cũng như Bác mãi mãi bất tử trong lòng nhân dân Việt Nam.

**(1.0 điểm)** Hòa trong dòng người vào lǎng viếng Bác, nhà thơ thật xúc động “ Ngày ngày dòng người...mùa xuân”. Điệp từ “ngày ngày” gợi ấn tượng đẹp. Dòng người viếng Bác nối dài bất tận, bước chậm chậm, trang nghiêm, thành kính trong lòng nhớ Bác không nguôi. Câu thơ “Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân” là một sáng tạo tài tình của nhà thơ. Lúc sinh thời, Bác đã từng nói: mỗi người Việt Nam là một bông hoa, cả dân tộc Việt Nam là một rừng hoa hương sắc, nên giờ đây “kết tràng hoa” có nghĩa là nhân dân ta vào lǎng viếng Bác đều muốn dành những gì tốt đẹp nhất của lòng mình để dâng lên Bác kính yêu. Còn “bảy mươi chín mùa xuân” là bảy mươi chín tuổi đời Người phấn đấu, hi sinh để làm nên mùa xuân vĩnh cửu cho dân tộc Việt Nam.

**Ý 4 (1,0 điểm)** Khổ 3: Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả khi vào trong lǎng.

Không khí yên tĩnh, trang nghiêm như ngưng đọng cả thời gian và không gian “Bác nằm trong giấc ngủ bình yên”. Nhìn ánh đèn dịu nhẹ, tỏa sáng trong lǎng, tác giả liên tưởng đến vầng trăng đang tỏa chiếu giấc ngủ ngàn thu và những vần thơ tràn đầy ánh trăng của Người.

Tâm trạng xúc động được biểu hiện bằng một ẩn dụ sâu sắc. “Vẫn biết...trong tim”. Bác bất tử cùng non sông đất nước, như trời xanh kia còn mãi ở trên đầu. Dù khẳng định như vậy nhưng khi phải đối diện với hiện thực là Bác đã ra đi, nhà thơ không khỏi đau xót: “Mà sao nghe nhói ở trong tim”. Ở đây, cảm xúc được diễn tả rất cụ thể, trực tiếp qua động từ “nhói”, như một nỗi đau đột ngột của thân thể.

**Ý 5 (0,5 điểm):** Đặc sắc nghệ thuật của đoạn thơ.

Đoạn thơ có giọng điệu trang nghiêm, sâu lắng mà thiết tha, thể hiện đúng tâm trạng xúc động khi vào lǎng viếng Bác. Thể thơ 8 chữ, nhịp điệu chậm diễn tả sự thành kính, hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo kết hợp cả hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ, phù hợp việc biểu hiện cảm xúc biết ơn, tự hào, tin tưởng đối với vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc.

### **Câu III b (5,0 điểm)**

**Yêu cầu về kỹ năng:** Học sinh biết cách làm một bài văn nghị luận, phân tích nhân vật trong truyện ngắn. Bố cục bài viết chặt chẽ, rõ ràng, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng về cơ bản phải đảm bảo các ý sau đây:

**Ý 1 (0,5 điểm):** Giới thiệu những nét cơ bản về tác giả, tác phẩm:

- Lê Minh Khuê là một cây bút nữ chuyên về truyện ngắn. Trong những năm kháng chiến chống Mĩ, Lê Minh Khuê gia nhập thanh niên xung phong và viết về cuộc sống chiến đấu của tuổi trẻ ở tuyến đường Trường Sơn. Truyện “ Những ngôi sao xa xôi” là một trong số những tác phẩm đầu tay của bà, viết năm 1971, lúc cuộc kháng chiến chống Mĩ của dân tộc đang diễn ra ác liệt. Trong truyện ngắn này, hình tượng nhân vật Phương Định rất tiêu biểu cho những cô gái thanh niên xung phong thời ấy với tâm hồn trong sáng, mơ mộng, tính cách dũng cảm, kiên cường. Phương Định là một hình tượng điển hình cho tuổi trẻ Việt Nam thời kì chống Mĩ cứu nước.

**Ý 2 (1,0 điểm):** Hoàn cảnh sống và chiến đấu

Phương Định cùng với Nho, Thao là ba cô gái thanh niên xung phong trong tổ trinh sát mặt đường, ở một cao điểm trên tuyến đường Trường Sơn. Công việc của họ vô cùng nguy hiểm, đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và phá nó. Các cô luôn bị bom vùi, “có khi đi trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh” ban ngày họ cũng phải chạy trên cao điểm mà đó không phải là chuyện chơi “Thần chết là một tay không thích đùa, hấn ta lẫn trong ruột những quả bom”

**Ý 3 (1,0 điểm):** Phương Định hiện lên với một vẻ đẹp tâm hồn trong sáng, hồn nhiên, mơ mộng:

Phương Định là con gái Hà Nội, cô từ già tuổi học trò hồn nhiên, mơ mộng tình nguyện xung phong vào tuyến lửa Trường Sơn. Cô có ngoại hình trẻ trung, xinh đẹp, duyên dáng: “Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “cô có cái nhìn sao mà xa xăm”. Cô thích hát và hay hát, thích ngồi bó gối mơ màng, nhạy cảm, nữ tính, quan tâm đến hình thức. Cô biết mình được nhiều người theo đuổi nhưng chưa dành tình cảm cho bất cứ ai. Cô luôn nhớ những kỉ niệm về thành phố quê hương, gia đình, tuổi thơ thanh bình,... Sau những lần làm nhiệm vụ căng thẳng, cô vẫn có những giây phút hồn nhiên, vui sướng đón nhận những niềm vui trong cuộc sống đời thường, nằm trong hang uống ngụm nước trong chiếc bi-đông, nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn hay một cơn mưa đá vụt đến cũng làm cô thích thú như trẻ con

**Ý 4 (1,0 điểm):** Dũng cảm, kiên cường trong chiến đấu, đầy trách nhiệm với công việc của

mình.

Tâm lí Phương Định trong một lần phá bom đã được tác giả miêu tả rất cụ thể, tinh tế đến từng cảm giác, ý nghĩ. Trong khi máy bay quần đảo trên đầu, mặt đất bốc khói “Thần kinh căng như chấu, tim đập bất chấp cả nhịp điệu”. Căng thẳng, hồi hộp đến tột độ nhưng cô gái ấy vẫn vượt qua bằng một niềm tin mãnh liệt vì cô biết rằng luôn có sự động viên, khích lệ của đồng đội: “Tôi đến gần quả bom, cảm thấy có ánh mắt các chiến sĩ dõi theo mình, tôi không sợ nữa”. Và với lòng tự trọng, sự kiêu hãnh của một cô gái trẻ đến từ Hà Nội nên cô không cho phép mình “đi khom”. “Các anh ấy không thích cái kiểu đi khom khi có thể cứ đàng hoàng mà bước tới”. Ở bên quả bom, kề sát cái chết, cảm giác của con người cũng sắc nhọn hơn: “Thình thoảng lưỡi xẻng chạm vào quả bom. Một tiếng động sắc đến gai người, cứa vào da thịt tôi” Tiếp đó là những giây phút chờ đợi căng thẳng: “Liệu mình có nổ, bom có nổ không? Không thì làm cách nào để châm mìn lần thứ hai?”. Đây là biểu hiện của ý thức trách nhiệm cao trong công việc và lòng quả cảm vô song.

**Ý 5 (1,0 điểm):** Tình cảm đồng đội thắm thiết và đáng quý:

Phương Định rất yêu quý những người đồng đội của mình. Đặc biệt cô dành tình yêu và niềm cảm phục cho những người chiến sĩ. Với cô “những người đẹp nhất, thông minh can đảm và cao thượng nhất là những người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ”. Mỗi lần đồng đội đi làm nhiệm vụ ngoài cao điểm là một lần cô lo lắng: “Có gì lí thú đâu, nếu các bạn tôi không quay về?” Khi Nho – cô em út trong tổ trinh sát bị thương, Phương Định và chị Thao đã lo lắng, chăm sóc tận tình cho người đồng đội như với người thân ruột thịt.

**Ý 6 (0,5 điểm):** Đánh giá chung

Phương Định là hình ảnh tiêu biểu cho những cô gái thanh niên xung phong Trường Sơn thời kì kháng chiến chống Mĩ. Trong gian khổ hi sinh, họ dũng cảm kiên cường nhưng tâm hồn vẫn trong sáng, hồn nhiên và rất lạc quan.

Ngòi bút của Lê Minh Khuê đã miêu tả chân thực, sinh động tâm lý nhân vật, làm hiện lên một thế giới nội tâm phong phú. Mặc dù cách nhìn và thể hiện con người thiên về chủ nghĩa anh hùng cách mạng nhưng truyện không rơi vào công thức giản đơn. Hình tượng nhân vật Phương Định vẫn mang nét gần gũi, chân thực cuốn hút, góp phần tỏa sáng vẻ đẹp tâm hồn thế hệ trẻ Việt Nam trong thời kì chống Mĩ:

“ Xé dọc Trường Sơn đi cứu nước

Mà lòng phơi phới dậy tương lai”

(Tố Hữu)